

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Kinh tế nông nghiệp & PTNT (Agricultural Economics and Rural Development)

- Mã số học phần: KT007
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 25 tiết lý thuyết, 05 tiết trình bày và thảo luận nhóm

2. Đơn vị phụ trách học phần

- Bộ môn: Kinh tế nông nghiệp
- Khoa: Kinh tế

3. Điều kiện tiên quyết: Không có môn tiên quyết

4. Mục tiêu của học phần

4.1. Kiến thức

- 4.1.1. Hiểu được đặc điểm, vai trò của nông nghiệp đối với tăng trưởng và phát triển kinh tế;
- 4.1.2. Ứng dụng các lý thuyết và khái niệm trong kinh tế học để giải thích hành vi của người tiêu dùng, người sản xuất và các vấn đề thực tiễn trong thị trường nông nghiệp;
- 4.1.3. Vận dụng các nguyên lý kinh tế học cơ bản trong việc phân tích, lựa chọn sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong sản xuất nông nghiệp;
- 4.1.4. Hiểu được cấu trúc của thị trường nông sản và ảnh hưởng của nó đến các mức giá bán lẻ và nông trại;
- 4.1.5. Giải thích được nguyên lý và sự cần thiết có những can thiệp thích hợp của Nhà nước vào thị trường nông sản;
- 4.1.6. Nhận biết được những nguyên lý cơ bản về phát triển nông nghiệp bền vững.

4.2. Kỹ năng

- 4.2.1. Biết cách thu thập số liệu, phân tích các vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh tế nông nghiệp, nông thôn;
- 4.2.2. Rèn luyện kỹ năng viết, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc.

4.3. Thái độ

Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và cá nhân tốt như tự tin, trung thực, có trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Kinh tế nông nghiệp & PTNT là môn học nghiên cứu những vấn đề cơ bản trong sản xuất và thị trường nông nghiệp bằng quan điểm và những công cụ phân tích của kinh tế học nhằm hướng đến sự phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững. Cụ thể, môn học bao gồm các nội dung: (1) Vai trò của nông nghiệp đối với nền kinh tế; (2) Kinh tế các nguồn lực trong sản xuất nông nghiệp; (3) Chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trong nông nghiệp; (4) Lý thuyết hành vi người sản xuất và tiêu dùng; (5) Cung cầu và sự cân bằng thị trường nông sản; (6) Phân tích thị trường nông nghiệp; (7) Định hướng phát triển nông nghiệp bền vững.

6. Cấu trúc nội dung học phần

Nội dung		Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Vai trò của nông nghiệp đối với phát triển kinh tế		
1.1.	Khái niệm và đặc điểm	3	4.1.1
1.2.	Vai trò của nông nghiệp đối với phát triển kinh tế		
Chương 2.	Các nguồn lực sản xuất nông nghiệp		
2.1.	Đất nông nghiệp	4	4.1.3
2.2.	Lao động trong nông nghiệp		
2.3.	Vốn trong nông nghiệp		
Chương 3.	Tiến bộ khoa học – công nghệ trong nông nghiệp		
3.1.	Nội dung tiến bộ khoa học - công nghệ trong nông nghiệp	2	4.1.3
3.2.	Các chỉ tiêu đánh giá tình hình áp dụng tiến bộ khoa học – công nghệ		
3.3.	Các nguồn đổi mới công nghệ		
3.4.	Tiếp thu và phổ biến áp dụng công nghệ		
Chương 4.	Lý thuyết hành vi người sản xuất		
4.1.	Các mối quan hệ kinh tế trong sản xuất	5	4.1.3; 4.1.2
4.2.	Lựa chọn mô hình và kỹ thuật sản xuất		
Chương 5.	Lý thuyết hành vi người tiêu dùng		
5.1.	Các mối quan hệ cơ bản	2	4.1.2
5.2.	Phân tích sự lựa chọn của người tiêu dùng		
Chương 6.	Cung cầu và sự cân bằng thị trường nông sản		
6.1.	Cầu đầu vào trong sản xuất nông nghiệp	3	4.1.2
6.2.	Cung sản phẩm nông nghiệp		
6.3.	Cầu sản phẩm nông nghiệp		
6.4.	Sự cân bằng cung cầu trong thị trường nông sản		
Chương 7.	Phân tích thị trường nông nghiệp		
7.1.	Các hình thái cạnh tranh thị trường	4	4.1.2; 4.1.4 4.1.5
7.2.	Cấu trúc và chức năng thị trường nông nghiệp		
	Độ cận biên thị trường và giá cả nông sản ở các cấp thị trường		
7.3.	Can thiệp bằng chính sách vào thị trường		
Chương 8.	Lý thuyết phát triển nông nghiệp bền vững		
	Nền tảng lý thuyết phát triển nông nghiệp bền vững	2	4.1.6
	Xu hướng phát triển nông nghiệp bền vững ở Việt Nam		

7. Phương pháp giảng dạy

Giảng viên trình bày các vấn đề lý thuyết cốt lõi, sinh viên được chia thành các nhóm nhỏ để làm bài và trình bày về các chủ đề của nhóm theo hướng dẫn.

- Giảng trên lớp: Số giờ giảng trên lớp là 25 tiết, chiếm khoảng 80% thời lượng toàn môn học. Giảng viên trình bày những vấn đề quan trọng, cốt lõi trong các chương và giải đáp thắc mắc của sinh viên về các nội dung trong mỗi chương.

- Trình bày chủ đề nhóm: Mỗi nhóm từ 3 - 5 sinh viên sẽ được giảng viên phân công 1 chủ đề có liên quan trong môn học. Nhóm sinh viên lựa chọn, giới hạn vấn đề để phân tích, viết báo cáo và trình bày về nội dung nhóm thực hiện.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Trước khi đến lớp, sinh viên cần đọc trước tài liệu theo hướng dẫn;
- Tham dự tối thiểu 80% số giờ học lý thuyết;
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học, tham gia đầy đủ các buổi thuyết trình, thảo luận nhóm;
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ và thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Tự luận (50-60 phút)	20%	4.1.2; 4.1.3
2	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo - Được nhóm xác nhận có tham gia	20%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.1.5; 4.1.6; 4.2.1; 4.2.2
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Tự luận + trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	60%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.1.4; 4.1.5; 4.1.6;

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập

- [1] Colman D. and Young T. (1989), *Principles of Agricultural Economics: Markets and Prices in Less Developed Economy*, Cambridge University Press, United Kingdom
- [2] Đinh Phi Hồ (2003), *Kinh tế nông nghiệp*, NXB thống kê, TP Hồ Chí Minh
- [3] Thái Anh Hòa (2004), *Kinh tế nông nghiệp*, Đại học nông lâm TP Hồ Chí Minh, TP Hồ Chí Minh
- [4] Vũ Đình Thắng (2006), *Giáo trình kinh tế nông nghiệp*, NXB Đại học kinh tế quốc dân, Hà Nội

11. Hướng dẫn sinh viên tự học

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thảo luận và báo cáo nhóm (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-2	- Sinh hoạt và giới thiệu tóm tắt nội dung môn học - - Chương 1: Vai trò của nông nghiệp đối với phát triển kinh tế	3	1	- Ghi chú lại để thực hiện và chuẩn bị các tài liệu theo yêu cầu + phân chia nhóm -Nghiên cứu trước: +Tài liệu [2], tài liệu [4] : nội dung chương 1 +Tra cứu nội dung về tăng trưởng và phát triển kinh tế
3-4	Chương 2: Kinh tế các nguồn lực sản xuất nông nghiệp	4		-Nghiên cứu trước: nội dung từ mục 2.1 đến 2.3 của chương 2 tài liệu [2], chương 4 của tài liệu [4] -Làm việc nhóm
5	Chương 3: Khoa học – công nghệ trong sản xuất nông nghiệp	2		-Nghiên cứu trước: Tài liệu [2] đọc trước nội dung chương 4 và chương 5 tài liệu [4] -Làm việc nhóm
6-8	- Chương 4: Lý thuyết hành vi người sản xuất - <i>Kiểm tra giữa kỳ</i>	5	1	-Xem lại nội dung Lý thuyết hành vi người sản xuất đã học ở học phần KT101, đọc chương 3 tài liệu [4], đọc chương 3 tài liệu [2] - Tham dự đầy đủ kiểm tra giữa kỳ và chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu -Làm việc nhóm
9	Chương 5: Lý thuyết hành vi người tiêu dùng	2		-Nghiên cứu trước nội dung chương 5 của tài liệu [1] -Làm việc nhóm
10-11	- Chương 6: Cung cầu và sự cân bằng thị trường	3	1	-Đọc trước nội dung chương 3, 6, 7, 8 của tài liệu [1]; chương 8

	nông sản - Báo cáo			của tài liệu [4] -Làm việc nhóm
12- 13	Chương 7: Phân tích thị trường nông nghiệp	4		-Đọc trước chương 9 của tài liệu [1]; chương 5 của tài liệu [2], chương 9 của tài liệu [4]; -Đọc trước chương 10 của tài liệu [1] -Làm việc nhóm
14	Chương 8: Lý thuyết phát triển nông nghiệp bền vững	2		-Nghiên cứu trước nội dung chương 7, tài liệu [2] và tìm hiểu các nội dung liên quan -Làm việc nhóm
15	<i>Báo cáo các chương còn lại</i>		2	Tham dự đầy đủ và chuẩn bị các nội dung theo yêu cầu

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN